

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Văn bản hướng dẫn thực hiện và các Nghị quyết: số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh;

Trên cơ sở ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (tại Kết luận số 151-KL/TU ngày 05/7/2024); của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (tại Kết luận số 150-KL/TU ngày 03/7/2024); của Thường trực Tỉnh ủy (Tại Thông báo số 1071-TB/TU ngày 01/7/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại Văn bản số 320/HĐND-HĐ, ngày 11/7/2024) về phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác ngân sách tỉnh để bổ sung nguồn vốn đầu tư các nhiệm vụ, dự án; báo cáo tiếp thu, giải trình và đề xuất của Liên ngành Sở Tài chính - Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3042/LN-STC-SKHĐT ngày 12/7/2024; UBND tỉnh thống nhất báo cáo, đề xuất HĐND tỉnh như sau¹:

A. ĐIỀU CHỈNH NGUỒN VỐN TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT

I. Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn

Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến không có khả năng giải ngân hết được các đơn vị, địa phương đề xuất hoàn trả, điều chuyển là 247.731 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách XDCCB tập trung²: 192.254 triệu đồng (10 dự án);
- Nguồn thu tiền sử dụng đất³: 29.549 triệu đồng (01 dự án).
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022⁴: 25.928 triệu đồng (06 dự án).

¹ Các nội dung tiếp thu, hoàn thiện sau cuộc làm việc với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh: (1) Bổ sung nguyên tắc phân bổ vốn; (2) Cập nhật lại tên, TMĐT của các dự án đề xuất khởi công mới; (3) Điều chỉnh, bổ sung phương án bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 theo tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư và khả năng giải ngân của Chủ đầu tư.

² Đã được giao tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh.

³ Đã được giao tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh.

II. Nguyên tắc điều chỉnh

1. Ưu tiên điều chuyển vốn để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đầu kỳ.

2. Việc đề xuất bổ sung kế hoạch vốn phải đảm bảo tuân thủ theo các nguyên tắc, tiêu chí bố trí vốn quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 và Nghị quyết số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Các dự án được đề xuất bổ sung kế hoạch vốn phải đảm bảo điều kiện phân bổ và giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung trong kế hoạch hằng năm giai đoạn 2021-2025.

III. Đề xuất phương án điều chỉnh

1. Đề xuất rút 247.731 triệu đồng kế hoạch vốn trung hạn nguồn NSDP của 17 dự án dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025, trong đó:

- Nguồn ngân sách XDCB tập trung: 192.254 triệu đồng của 10 dự án⁵;
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 29.549 triệu đồng của 01 dự án;
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 25.928 triệu đồng của 06 Dự án.

2. Bổ sung 247.731 triệu đồng vốn rút nêu trên cho 06 dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung trong giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01)

B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2021, 2022

I. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 chưa giao kế hoạch vốn

Tổng nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 dành cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư là **2.854.600 triệu đồng**⁶; Trên cơ sở tiến độ phê duyệt, thực hiện dự án, khả năng giải ngân trong năm 2023, các Chủ đầu tư đã đề xuất và được UBND tỉnh giao kế hoạch năm 2023 là 1.183.993 triệu đồng⁷. Số vốn còn lại chưa giao kế hoạch năm, được tổng hợp, chuyển nguồn sang năm 2024 là

⁴ Đã được giao tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023, số 136/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND tỉnh

⁵ Riêng đối với dự án Cung cấp thiết bị y tế cho Bệnh viện Đa khoa huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh: Do dự án đã được giao kế hoạch vốn năm 2024 tại Quyết định số 3531/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh; để đảm bảo điều kiện rút KHV trung hạn, đề nghị UBND tỉnh rút kế hoạch vốn năm 2024 đã giao cho dự án là 3.388 triệu đồng trước khi trình cấp có thẩm quyền phương án điều chuyển KHV trung hạn.

⁶ Được bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 122/NQ-HĐND: 2.827.100 triệu đồng; Nghị quyết số 136/NQ-HĐND: 15.000 triệu đồng; Nghị quyết số 141/NQ-HĐND: 12.500 triệu đồng.

⁷ Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 11/8/2023: 1.066.993 triệu đồng; Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 15/11/2023: 68.800 triệu đồng; Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 10/01/2024: 48.200 triệu đồng.

1.670.607 triệu đồng của 33 nhiệm vụ, dự án⁸.

Sau khi rà soát, các chủ đầu tư đề xuất tiếp tục bố trí **1.644.679 triệu đồng** theo mức vốn đã được cấp có thẩm quyền thống nhất; số vốn còn lại là **25.928 triệu đồng** đã được đề xuất rút để bổ sung kế hoạch trung hạn cho 01 dự án (Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2) tại phần A nêu trên.

II. Đề xuất phương án giao kế hoạch vốn

1. Đề xuất nguyên tắc giao kế hoạch vốn: Tiếp tục bố trí đủ số vốn cho các nhiệm vụ, dự án theo mức vốn đã được HĐND tỉnh thống nhất; việc giao kế hoạch vốn cho các dự án được thực hiện trên cơ sở tiến độ hoàn thành thủ tục đầu tư và khả năng giải ngân trong kế hoạch hằng năm giai đoạn 2024-2025.

2. Dự kiến phương án giao kế hoạch vốn:

- Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 với tổng số kế hoạch vốn 701.484 triệu đồng cho 22 dự án.

- Tiếp tục bổ sung kế hoạch vốn trong năm 2024, 2025 cho các nhiệm vụ, dự án với tổng số kế hoạch vốn 969.123 triệu đồng⁹ từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 theo tiến độ hoàn thành thủ tục đầu tư và khả năng giải ngân.

(Chi tiết phụ lục số 02)

C. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2023 VÀ DỰ KIẾN GIAI ĐOẠN 2024-2025

I. Về phương án sử dụng nguồn tăng thu tiết kiệm chi giai đoạn 2023-2025 dành cho các nhiệm vụ, dự án đã được cấp có thẩm quyền thông qua

Năm 2023, trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh theo đề xuất của các chủ đầu tư, nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 và dự kiến giai đoạn 2023-2025, UBND tỉnh đã báo cáo cấp có thẩm quyền thống nhất¹⁰ và trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua phương án dự kiến bố trí nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2023-2025 cho các nhiệm vụ, dự án tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 với tổng số tiền **3.800.000 triệu đồng**¹¹.

II. Về nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 và dự kiến giai đoạn 2024-2025.

⁸ Gồm: 30 dự án tại Nghị quyết 124/NQ-HĐND: 1.383.107 triệu đồng; Các dự án thuộc Đề án trọng tâm của tỉnh (theo NQ số 122/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh): 260.000 triệu đồng; Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích khu mộ và tượng đài Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, huyện Hương Sơn 15.000 triệu đồng; Dự án Nhà làm việc 3 tầng và các hạng mục phụ trợ - Trụ sở Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: 12.500 triệu đồng.

⁹ Gồm: (1) Dự án Nhà làm việc 3 tầng và các hạng mục phụ trợ - Trụ sở Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (12.500 triệu đồng) chưa phê duyệt dự án; (2) Các Dự án thuộc Đề án trọng tâm của tỉnh (260.000 triệu đồng): chưa phê duyệt dự án đầu tư cụ thể; (3) 13 dự án đề xuất bố trí vốn năm 2025 theo tiến độ thực hiện: 696.623 triệu đồng.

¹⁰ Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (văn bản số 808-TB/TU ngày 24/5/2023), Ban Thường vụ Tỉnh ủy (văn bản số 807-TB/TU ngày 19/5/2023), Thường trực HĐND tỉnh (văn bản số 298/HĐND-HĐ1 ngày 29/6/2023, số 528/HĐND ngày 12/10/2023)

¹¹ Trong đó: Năm 2023: 1.300.000 triệu đồng; Dự kiến giai đoạn 2024-2025: 2.500.000 triệu đồng

1. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023

Tổng nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 ngân sách tỉnh là **2.540.123 triệu đồng**, bao gồm:

- Tăng thu xổ số kiến thiết, thuế phí và thu khác: 510.455 triệu đồng¹².
- Nguồn kết dư ngân sách tỉnh năm 2022 hạch toán vào thu 2023 chưa phân bổ: 28.224 triệu đồng¹³.
- Tiết kiệm chi: 2.001.444 triệu đồng¹⁴.

Sau khi dành nguồn thực hiện Cải cách tiền lương (1.115.598 triệu đồng¹⁵), dành nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo theo mục tiêu hỗ trợ của Thành phố Hà Nội (3.000 triệu đồng)¹⁶, nguồn vốn còn lại dành để thực hiện các nhiệm vụ, dự án đầu tư theo quy định là **1.421.525 triệu đồng**, tăng **121.525 triệu đồng** so với phương án đã dự kiến tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND.

2. Dự kiến nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2024-2025:

Với phương án đã được Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND và HĐND tỉnh thống nhất, dự kiến nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh giai đoạn 2024-2025 dành cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư là **2.500.000 triệu đồng**¹⁷.

(Chi tiết phụ lục số 03)

Như vậy, sau khi rà soát, nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 dành cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư dự kiến là **3.921.525 triệu đồng**, tăng **121.525 triệu đồng** so với phương án đã dự kiến tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND (là 3.800.000 triệu đồng).

3. Về nhu cầu bổ sung vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025:

Theo báo cáo, đề xuất của các Chủ đầu tư, sau khi loại trừ phần vốn dự kiến bổ sung từ kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (của 06 dự án tại tiểu mục 2, Mục III phần A¹⁸), thì tổng nhu cầu bổ sung

¹² Năm 2023 tỉnh huy động thu 73.331 triệu đồng nguồn thu tiền sử dụng đất; Đối với các nhiệm vụ bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất được điều chỉnh giảm nhu cầu vốn tương ứng phần huy động thu.

¹³ Tại tiết a Điều 3.1 Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 143/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về phê chuẩn Tổng quyết toán NSDP năm 2022.

¹⁴ Dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2023 là 10.850.900 triệu đồng; đã sử dụng trong năm là 8.299.456 triệu đồng; nguồn kinh phí chuyển nguồn sang năm 2024 tiếp tục thực hiện 550.000 triệu đồng, nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 là 2.001.444 triệu đồng.

¹⁵ Theo quy định, địa phương phải dành 70% nguồn tăng thu thực hiện so với dự toán Trung ương giao (sau khi loại trừ một số khoản thu theo quy định) để bổ sung nguồn thực hiện Cải cách tiền lương, số tiền 1.328.702 triệu đồng; sau khi loại trừ kinh phí đã bố trí trong dự toán chi 2023 (80.000 triệu đồng), nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện, cấp xã so với dự toán tỉnh giao dành để thực hiện CCTL (9 huyện có tăng thu thuế, phí: 133.104 triệu đồng). Như vậy, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh phải dành để CCTL là 1.115.598 triệu đồng.

¹⁶ Theo Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

¹⁷ Dự kiến nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2024-2025 là 3.700.000 triệu đồng (năm 2024: 1.900.000 triệu đồng, năm 2025: 1.800.000 triệu đồng), sau khi dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định (dự kiến khoảng 1.200.000 triệu đồng), dự kiến nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2024-2025 còn lại dành cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư là 2.500.000 triệu đồng.

¹⁸ Số tiền 247.731 triệu đồng của 17 dự án dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025.

vốn đầu tư trong giai đoạn 2023-2025 (ngoài số kế hoạch vốn đã được bố trí trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025) của các dự án đã và đang triển khai là **3.180.856 triệu đồng**¹⁹ (159 dự án). Trong đó: nhu cầu bổ sung trong năm 2024: **1.296.166 triệu đồng** (111 dự án); nhu cầu bổ sung trong năm 2025: 1.884.690 triệu đồng (86 dự án).

Như vậy, nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2023-2025 của các dự án **giảm 619.144 triệu đồng**²⁰ so với phương án bố trí vốn đã được dự kiến tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND (dự kiến: 3.800.000 triệu đồng).

(Chi tiết phụ lục số 04, 05 kèm theo)

III. Đề xuất phương án bố trí vốn

1. Nguyên tắc bố trí vốn:

1.1. Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các Văn bản pháp luật có liên quan.

1.2. Nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đã được phê duyệt.

1.3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về đầu tư công; đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước.

1.4. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh sau khi bố trí cho các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật NSNN, tập trung phân bổ cho các nhiệm vụ đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 68/2022/NQ-HĐND. Trong đó ưu tiên:

a) Bố trí vốn đối ứng ODA (phần ngân sách tỉnh phải đảm nhận) cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp của giai đoạn 2016 - 2020 và các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025;

¹⁹ Trong đó có 22.194 triệu đồng (của 04 dự án) thiếu vốn NSTW theo cơ cấu được duyệt nhưng NSTW không tiếp tục bố trí nên xác định NS tỉnh đảm bảo; tổng hợp đề có phương án bố trí vốn và thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án, gồm: (1) Kè chống sạt lở sông Ngàn Trươi đoạn qua xã Hương Minh, huyện Vũ Quang (Từ K0+239,8 đến K0+673,4): 943 triệu đồng (Dự án đã phê duyệt Quyết toán); (2) Khu nhà ở thí điểm cho công nhân và người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng: 2.506 triệu đồng (Dự án đã phê duyệt Quyết toán); (3) Trồng mới, phục hồi và bảo vệ rừng ngập mặn ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu tại các huyện: Nghi Xuân, Cẩm Xuyên và thị xã Kỳ Anh: 1.230 triệu đồng (Dự án chuyển tiếp); (4) Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn: 17.515 triệu đồng (Dự án chuyển tiếp).

²⁰ Trong đó:

- Giảm nhu cầu bố trí vốn so với phương án dự kiến tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND: 754.832 triệu đồng (của 64 dự án).

- Tăng nhu cầu bố trí vốn so với phương án dự kiến tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND: 49.590 triệu đồng (của 14 dự án).

- Tăng nhu cầu của các dự án đã và đang triển khai nhưng chưa được dự kiến tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND: 86.098 triệu đồng (26 Dự án).

b) Bố trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và chuyển tiếp của các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh) giai đoạn 2016 - 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025;

c) Dành nguồn kinh phí cho các đề án giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư phát triển trên địa bàn; trong đó, ưu tiên bố trí cho các đề án di dời, GPMB, tạo quỹ đất sạch, phục vụ thu hút các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng;

d) Bố trí vốn cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

e) Bố trí cho các nhiệm vụ, dự án phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: dự án có tính kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, dự án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, dự án thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm và đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm vụ quy hoạch cấp tỉnh và các nhiệm vụ đầu tư khác theo quy định.

1.5. Đáp ứng điều kiện bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công.

2. Dự kiến phương án phân bổ tổng thể

- Do khả năng về nguồn vốn năm 2023 (đã xác định), nguồn vốn dự kiến giai đoạn 2024-2025 đủ đáp ứng nhu cầu vốn giải ngân giai đoạn 2024-2025 và năm 2024 của các nhiệm vụ, dự án đã và đang triển khai theo báo cáo của các đơn vị, địa phương. Do vậy, đề xuất bố trí đủ 100% nhu cầu vốn giai đoạn 2024-2025 (3.180.856 triệu đồng²¹) cho các dự án đã và đang triển khai theo tiến độ thực hiện; số vốn còn lại **740.669 triệu đồng (=3.921.525 triệu đồng - 3.180.856 triệu đồng)** xem xét bố trí cho các Dự án dự kiến điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư và khởi công mới một số dự án.

- Việc lựa chọn danh mục dự án bố trí vốn khởi công mới phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng giải ngân; trong đó: Ưu tiên đầu tư các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực Quốc phòng - An ninh, Giáo dục - Đào tạo, Văn hóa - Thông tin, Tăng cường cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút nhà đầu tư, phát triển du lịch. Trong trường hợp cần thiết, có thể xem xét chuyển tiếp đầu tư, bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau năm 2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu công.

3. Dự kiến Phương án phân bổ chi tiết

3.1. Bố trí các dự án đã và đang triển khai: 3.180.856 triệu đồng (bằng 100% nhu cầu); Trong đó: nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2023 là 1.296.166 triệu đồng; nguồn dự kiến giai đoạn 2024-2025 là 1.884.690 triệu đồng.

²¹ Trong đó: Bố trí năm 2024 là 1.296.166 triệu đồng

3.2. Bố trí vốn cho 07 dự án dự kiến điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư: 289.355 triệu đồng²²; Trong đó: nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2023 là 34.359 triệu đồng; nguồn dự kiến giai đoạn 2024-2025 là 254.996 triệu đồng.

3.3. Bố trí vốn cho 11 dự án khởi công mới: 451.314 triệu đồng²³; Trong đó: nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2023 là 91.000 triệu đồng; nguồn dự kiến giai đoạn 2024-2025 là 290.408 triệu đồng. Đối với phần vốn còn thiếu theo tổng mức đầu tư của 11 dự án (789.498 triệu đồng) đề xuất chuyển tiếp bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn sau năm 2025. *Với phương án này, tổng mức vốn chuyển tiếp bố trí giai đoạn sau 2025 của tỉnh dự kiến là 1.069.295 triệu đồng²⁴.*

(Chi tiết tại các Phụ lục 05, 06, 07).

4. Phương án đề xuất bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2024:

Trên cơ sở dự kiến phương án phân bổ chi tiết (tại mục 3 nêu trên), tiến độ hoàn thành thủ tục đầu tư và nhu cầu triển khai, giải ngân các dự án trong năm 2024; đề xuất phương án bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn và năm 2024 (đối với nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thực có năm 2023) như sau:

4.1. Đối với các dự án đã và đang triển khai:

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tương ứng số vốn đề xuất bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 với tổng số kế hoạch vốn 1.296.166 triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với các dự án đã hoàn thành thủ tục đầu tư với tổng số kế hoạch vốn 1.293.166 triệu đồng²⁵.

4.2. Đối với 07 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư:

Chưa đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 do:

- 02 dự án dự kiến bổ sung kế hoạch trung hạn và hằng năm từ nguồn tăng thu tiết kiệm năm 2023²⁶ chưa hoàn thành thủ tục trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.

²² Các đơn vị, chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh tăng 408.953 triệu đồng tổng mức đầu tư của 07 dự án đã và đang triển khai; trong đó, đề xuất ngân sách tỉnh đảm bảo là 289.355 triệu đồng.

²³ Các đơn vị, địa phương đề xuất nhu cầu khởi công mới 80 dự án với tổng mức đầu tư 5.306.953 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh dự kiến đảm bảo 3.431.812 triệu đồng. Qua rà soát tính cần thiết các dự án, khả năng cân đối nguồn vốn và tiêu chí lựa chọn danh mục; đề xuất lựa chọn khởi công mới 11 dự án với tổng mức đầu tư 1.867.450 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh đảm bảo là 1.240.850 triệu đồng (trong giai đoạn 2024-2025 bố trí 451.314 triệu đồng, giai đoạn 2026-2030: 789.498 triệu đồng).

²⁴ Gồm: (1) 03 dự án chuyển tiếp theo phương án tại Nghị quyết 122/NQ-HĐND: 279.797 triệu đồng; (2) 07 dự án chuyển tiếp theo phương án đề xuất tại văn bản này: 789.498 triệu đồng.

²⁵ Có 01 dự án chưa đề nghị giao kế hoạch vốn do chưa phê duyệt dự án: Dự án sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Hương Liên, huyện Hương Khê (KHV: 3.000 triệu đồng).

²⁶ Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 4 tỉnh ven biển Bắc Trung bộ và Xử lý ngập úng tại KCN Gia Lách, huyện Nghi Xuân.

- 05 dự án còn lại được dự kiến bổ sung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2024-2025.

4.3. Đối với 11 dự án khởi công mới:

Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2024 đối với 03 dự án trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại kỳ họp giữa năm 2024 với tổng kế hoạch vốn 5.000 triệu đồng²⁷ (sau khi có quyết định giao chủ đầu tư và dự toán đầu tư được duyệt, UBND tỉnh mới giao bổ sung KHV năm 2024). Đối với 08 dự án còn lại sẽ được trình bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch vốn năm khi phê duyệt chủ trương đầu tư.

D. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ KHÁC TỪ NGÂN SÁCH TỈNH

Trên cơ sở nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn đầu tư của các nhiệm vụ, dự án; khả năng cân đối ngân sách; kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sau khi soát xét, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho các dự án sử dụng các nguồn vốn đầu tư khác từ ngân sách tỉnh như sau:

1. Bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2024 cho 02 dự án đã được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn với tổng số vốn: 65.000 triệu đồng; bao gồm:

- Khu xạ trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh²⁸: 55.000 triệu đồng (từ nguồn thu chuyển nguồn năm trước tại phần XVI, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh).

- Nâng cấp Nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Trụ sở Thanh tra tỉnh²⁹: 10.000 triệu đồng (từ nguồn chi một số nhiệm vụ, đề án, chính sách cân đối theo quy định tại phần IV, Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh).

2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 cho 02 dự án, gồm:

- Dự án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025³⁰: 48.700 triệu đồng (từ nguồn kinh phí thực hiện

²⁷ Gồm: (1) Trung tâm Văn hóa, thể thao thị xã Kỳ Anh: 1.000 triệu đồng; (2) Cải tạo, nâng cấp một số cơ sở vật chất thiết yếu của UBND tỉnh: 3.000 triệu đồng; (3) Nâng cấp đường huyện ĐH.63 (Sơn Bình - Kim Hoa), huyện Hương Sơn: 1.000 triệu đồng.

²⁸ Dự án đã được giao kế hoạch trung hạn tại Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh với tổng số vốn 90.000 triệu đồng. Số vốn đã giao kế hoạch năm là 35.000 triệu đồng; số vốn còn lại chưa giao kế hoạch 55.000 triệu đồng.

²⁹ Dự án đã được giao kế hoạch trung hạn tại Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh với tổng số vốn 14.895 triệu đồng. Số vốn đã giao kế hoạch năm là 0 triệu đồng; số vốn còn lại chưa giao kế hoạch 14.895 triệu đồng.

³⁰ Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 với tổng mức đầu tư dự kiến 48.700 triệu đồng; nguồn vốn thực hiện từ nguồn kinh phí Đề án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tại mục 1, phần II, phụ lục số 2 kèm theo Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của

Đề án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tại mục 1, phần II, phụ lục số 2 kèm theo Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh: 30.500 triệu đồng³¹ và nguồn thực hiện các Đề án trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm giai đoạn 2024-2025: 18.200 triệu đồng).

- Dự án Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai đề án 06 và chuyển đổi số³²: 51.897 triệu đồng (từ nguồn ngân sách tỉnh bố trí chi thực hiện các nhiệm vụ, đề án của tỉnh và mua sắm trang thiết bị ứng dụng Công nghệ thông tin trong dự toán chi Ngân sách nhà nước giai đoạn 2024-2025).

3. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024 để cấp bổ sung vốn điều lệ cho các Quỹ Tài chính ngoài ngân sách³³:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 16 Quỹ³⁴ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trong đó 06/16 quỹ³⁵ có vốn điều lệ, 10/16 quỹ huy động các nguồn tài chính hợp pháp (theo quy định của từng loại quỹ) để hoạt động, không phải thực hiện bổ sung vốn điều lệ theo quy định của Luật Đầu tư công. Trong số 06 quỹ có vốn điều lệ, 02/06 quỹ đã có vốn điều lệ phù hợp với quy mô hoạt động, chưa cần cấp bổ sung vốn điều lệ; còn lại 04 quỹ đề xuất bổ sung vốn điều lệ. Sau khi soát xét, đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024 để cấp bổ sung vốn điều lệ cho 04 Quỹ với số tiền 31.696 triệu đồng; gồm:

- Quỹ Đầu tư Phát triển³⁶: 19.696 triệu đồng (từ nguồn kinh phí Bổ sung vốn điều lệ Quỹ Đầu tư phát triển tại mục 11 phần II Phụ lục số 02 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND: 10.000 triệu đồng; Chi một số nhiệm vụ, đề án, chính sách cân đối theo quy định tại phần IV phụ lục số 02 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND:

UBND tỉnh (30.500 triệu đồng) và nguồn thực hiện các Đề án trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm giai đoạn 2024-2025 (18.200 triệu đồng).

³¹ Do chưa giải ngân nên đã hủy dự toán; được tổng hợp vào dự toán chi ngân sách năm 2024 tại mục 1 phần II phụ lục số 02 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND.

³² Dự án trình HĐND tỉnh phê duyệt Chủ trương đầu tư tại kỳ họp giữa năm 2024.

³³ Theo quy định của Luật Đầu tư công, bổ sung vốn Điều lệ cho các Quỹ Tài chính ngoài Ngân sách thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đầu tư công và phải được bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để triển khai thực hiện.

³⁴ Gồm: Quỹ Đầu tư Phát triển, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ Phát triển đất, Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ, Quỹ Phát triển phụ nữ, Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ phòng chống thiên tai, Quỹ cứu trợ, Quỹ Phát triển Hợp tác xã, Quỹ vì người nghèo, Quỹ Nạn nhân CỄDC/Dioxin, Quỹ Khuyến học.

³⁵ Gồm: Quỹ Đầu tư Phát triển (Nghị định số 147/2020/NĐ-CP), Quỹ Bảo vệ môi trường (Nghị định số 08/2022/NĐ-CP), Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV (Nghị định số 34/2018/NĐ-CP), Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ (Quyết định 37/2015/QĐ-TTg), Quỹ Hỗ trợ nông dân (Nghị định số 37/2023/NĐ-CP), Quỹ hỗ trợ Phát triển Hợp tác xã (Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND).

³⁶ Theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 07/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương án cơ cấu lại Quỹ Đầu tư phát triển; số vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh là 300.000 triệu đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Nghị định 147/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày ngày 05/02/2021). Vốn điều lệ thực có đến nay là 280.304 triệu đồng; còn thiếu 19.696 triệu đồng so với mức vốn tối thiểu theo quy định.

9.696 triệu đồng)

- Quỹ Bảo vệ môi trường³⁷: 5.000 triệu đồng (từ nguồn kinh phí Bổ sung vốn điều lệ Quỹ Bảo vệ Môi trường tại mục 12 phần II Phụ lục số 02 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND).

- Quỹ Hỗ trợ Phát triển hợp tác xã³⁸: 5.000 triệu đồng (từ nguồn Kinh phí thực hiện chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND tại mục 11 phần II Phụ lục số 02 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND).

- Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh³⁹: 2.000 triệu đồng (từ nguồn kinh phí Quỹ hỗ trợ hội nông dân tại mục 1 phần II Phụ lục số 02 Nghị quyết số 142/NQ-HĐND).

(Chi tiết tại Phụ lục số 08)

E. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét:

I. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt

1. Rút 247.731 triệu đồng kế hoạch vốn trung hạn nguồn NSĐP của 17 dự án dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025, trong đó:

- Nguồn ngân sách XDCB tập trung: 192.254 triệu đồng của 10 dự án;
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 29.549 triệu đồng của 01 dự án;

³⁷ Theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 159 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh là 30 tỷ đồng; đối với các quỹ đang hoạt động có mức vốn điều lệ thấp hơn 30 tỷ đồng, phải có lộ trình tăng vốn điều lệ trong thời hạn không quá 05 năm, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành (ngày 10/01/2022). Vốn điều lệ hiện tại của Quỹ là 5.000 triệu đồng; còn thiếu 25.000 triệu đồng so với mức vốn tối thiểu và cấp đủ vốn điều lệ 30 tỷ đồng cho Quỹ trước ngày 10/01/2027. Trên cơ sở dự kiến nhu cầu vốn của các hoạt động bảo vệ môi trường, Quỹ đề xuất bổ sung vốn điều lệ 10.000 đồng trong năm 2024; số vốn còn thiếu so đề xuất bổ sung vào các năm tiếp theo để đảm bảo đủ mức vốn tối thiểu theo quy định.

³⁸ Trong năm 2021, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND về một số chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025; Trong đó: “Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh tối đa 05 tỷ/năm”. Theo đó năm 2024, Quỹ đề xuất cấp bổ sung vốn điều lệ 5.000 triệu đồng.

³⁹ Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh về thành lập Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh Hà Tĩnh không quy định mức vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ. Theo Đề án số 01 ĐA/HNDT ngày 10/01/2014 về phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của quỹ hỗ trợ nông dân Hà Tĩnh; mỗi năm, Quỹ cho vay từ 20 đến 25 dự án gắn với thành lập Tổ hợp tác, Hợp tác xã, xây dựng chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, mỗi dự án có số tiền cho vay từ 500 triệu đến 01 tỷ đồng. Số vốn điều lệ từ nguồn NSNN cấp cho Quỹ đến nay là 13,075 tỷ đồng.

Trên cơ sở dự kiến nhu cầu vay vốn của các đối tượng, Quỹ đề xuất bổ sung 10.000 triệu đồng từ nguồn vốn NSNN trong năm 2024. Tuy vậy, trong dự toán chi ngân sách năm 2024, HĐND, UBND tỉnh đã bố trí 2.000 triệu đồng để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh; do vậy, đề xuất trước mắt cấp bổ sung 2.000 triệu đồng vốn điều lệ cho Quỹ; trong các năm tiếp theo, trên cơ sở tình hình hoạt động của Quỹ, nhu cầu vốn và khả năng cân đối sẽ tiếp tục bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ theo quy định.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 25.928 triệu đồng của 06 Dự án.

2. Bổ sung 247.731 triệu đồng vốn rút nêu trên cho 06 dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung trong giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết phụ lục số 01)

II. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025:

1. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 với tổng số vốn 1.433.441 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023: 1.301.166 triệu đồng.

- Nguồn vốn được phân bổ trong dự toán chi ngân sách hàng năm: 132.275 triệu đồng.

2. Dự kiến bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 và giai đoạn 2024-2025 với tổng số vốn 2.620.359 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 120.359 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2024-2025: 2.500.000 triệu đồng.

3. Dự kiến chuyển tiếp các dự án sang giai đoạn 2026-2030 với kế hoạch vốn ngân sách tỉnh: 789.498 triệu đồng (không bao gồm 03 dự án đã được dự kiến chuyển tiếp tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND với tổng số kế hoạch vốn 279.797 triệu đồng).

(Chi tiết phụ lục số 05, 08)

III. Giao bổ sung kế hoạch vốn năm:

1. Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 với tổng số kế hoạch vốn 2.096.346 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 701.484 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 1.298.166 triệu đồng.

- Nguồn vốn được phân bổ trong dự toán chi ngân sách 2024: 96.696 triệu đồng.

2. Dự kiến bổ sung kế hoạch vốn năm 2024, 2025 cho các nhiệm vụ, dự án với tổng số kế hoạch vốn: 1.092.482 triệu đồng⁴⁰; bao gồm:

⁴⁰ Đối với phần vốn 1.092.482 triệu đồng (nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2023 đã thống nhất phương án bố trí cho các nhiệm vụ, dự án nhưng chưa đủ điều kiện bố trí vốn hoặc chưa có nhu cầu bổ sung vốn trong năm 2024: Trong quá trình chấp hành dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở đề xuất của chủ đầu tư và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục xây dựng phương án phân bổ cụ thể báo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 969.123 triệu đồng.
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 123.359 triệu đồng.

(Chi tiết phụ lục số 02, 05, 08)

Kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua *(có dự thảo Nghị quyết kèm theo)*./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu VT, TH₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Bái Hà

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025
và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số
40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân
bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh số 245/2020/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 12 năm 2021 về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân
bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà
Tĩnh; số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân
bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách
địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến
thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

1. Rút 247.731 triệu đồng kế hoạch vốn trung hạn nguồn ngân sách địa phương của 17 dự án dự kiến không giải ngân hết trong giai đoạn 2021-2025, trong đó:

- Nguồn ngân sách XDCB tập trung: 192.254 triệu đồng của 10 dự án;
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 29.549 triệu đồng của 01 dự án;
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 25.928 triệu đồng của 06 Dự án.

2. Bổ sung 247.731 triệu đồng vốn rút nêu trên cho 06 dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung trong giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025:

1. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 với tổng số vốn 1.433.441 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023: 1.301.166 triệu đồng.

- Nguồn vốn được phân bổ trong dự toán chi ngân sách hàng năm: 132.275 triệu đồng.

2. Dự kiến bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 và giai đoạn 2024-2025 với tổng số vốn 2.620.359 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 120.359 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2024-2025: 2.500.000 triệu đồng.

3. Dự kiến chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với kế hoạch vốn ngân sách tỉnh: 789.498 triệu đồng.

Điều 3. Giao bổ sung kế hoạch vốn năm:

1. Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 với tổng số vốn 2.096.346 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 701.484 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 1.298.166 triệu đồng.

- Nguồn vốn được phân bổ trong dự toán chi ngân sách 2024: 96.696 triệu đồng.

2. Dự kiến bổ sung kế hoạch vốn năm 2024, 2025 cho các nhiệm vụ, dự án với tổng số kế hoạch vốn: 1.092.482 triệu đồng; bao gồm:

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022: 969.123 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023: 123.359 triệu đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục số 01, 02, 03, 04)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung Nghị quyết theo quy định, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đối với nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2023 đã thống nhất phương án bố trí cho các nhiệm vụ, dự án nhưng chưa đủ điều kiện bố trí vốn hoặc chưa có nhu cầu bổ sung vốn trong năm 2024 và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi dự kiến giai đoạn 2024-2025, trong quá trình chấp hành dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh lập phương án phân bổ cụ thể trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Các chủ đầu tư dự án căn cứ kế hoạch vốn được bố trí hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền thông qua để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành; tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- TTr Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm T.Tin VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Hoàng Trung Dũng